

2.2.3 Về thái độ:

- Sinh viên ý thức được tầm quan trọng và vị trí của môn học, tham gia học tập một cách tích cực, cố gắng sử dụng các kiến thức học phần vào thực tiễn sử dụng tiếng Trung.

- Sinh viên có thái độ nghiêm túc, chăm chỉ, có kỷ luật trong công việc, tâm lý vững vàng để có thể tự tin trong công việc trong tương lai.

3. Chuẩn đầu ra học phần:

Sau khi học xong học phần, sinh viên có khả năng:

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO
	VỀ KIẾN THỨC
CLO1	Sinh viên được cung cấp vốn từ vựng phong phú, vốn từ sinh viên đạt trong học phần này khoảng (800 - 1000 từ), từ đó nâng cao kỹ năng đọc hiểu các bài với nhiều chủ đề khác nhau cho sinh viên.
CLO2	Sinh viên được giới thiệu những điểm ngữ pháp, các cụm từ ngữ thường dùng trong tiếng Trung gắn với các câu chuyện về văn hoá, thông qua đó hiểu hơn về nguồn gốc và cách dùng.
CLO3	Sinh viên nắm được cách phân biệt, giải thích được sự khác nhau trong cách thức sử dụng các cụm từ, trọng điểm ngữ pháp từ đó ứng dụng vào văn viết cũng như trong giao tiếp hàng ngày.
CLO4	Thông qua các chủ đề đọc hiểu phong phú, sinh viên được tiếp cận về đất nước, xã hội, văn hóa Trung Quốc.
CLO5I	Sinh viên có thể áp dụng và sử dụng thành thạo các kiến thức của học phần này vào thực tiễn cuộc sống và giao tiếp.
	VỀ KỸ NĂNG
CLO6	Sinh viên bước đầu được rèn luyện kỹ năng đọc hiểu để có thể đọc hiểu các thông tin hàng ngày, các văn bản thông dụng trong lĩnh vực quen thuộc...
CLO7	Sinh viên có thể vận dụng hiểu biết về ngôn ngữ, văn hóa, xã hội Trung Quốc để tổng hợp, mô phỏng trình bày các thông tin đọc hiểu được.
CLO8	Phân biệt, giải thích được sự khác nhau trong cách thức sử dụng các cụm từ, trọng điểm ngữ pháp, văn phong, chủ đề đọc hiểu.
	VỀ NĂNG LỰC TỰ CHỦ VÀ TRÁCH NHIỆM
CLO9	Sinh viên có thái độ nghiêm túc, chăm chỉ, có kỷ luật trong công việc
CLO10	Sinh viên có tâm lý vững vàng để có thể tự tin trong công việc.

4. Mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

Bảng 2. Mối liên hệ giữa CLO và PLO

PLO	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
CLO 1		I	I	I	I	I								
CLO 2		I	I	I	R	I	I							
CLO 3		I	I	I	R	I								
CLO 4		I	R	R	R	I								
CLO 5		I	I	R	R	I	I							
CLO 6								I	R	I	I	I	I	
CLO 7								I	R	I	R	I	I	
CLO 8								I	I	I	R	I	I	
CLO 9														R
CLO 10														R

Ghi chú: I: mức giới thiệu/bắt đầu; R: mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế,...

5. Đánh giá

a. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá

Bảng 3. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của SV

Thành phần đánh giá	Trọng số	Bài đánh giá	Trọng số con	Rubric	Liên quan đến CDR nào ở bảng 4.1	Hướng dẫn phương pháp đánh giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
A1. Chuyên cần, thái độ (CC-TĐ)	10%			x		Theo dõi việc sinh viên tham gia lớp học phần và mức độ đóng góp tích cực cho buổi học. (Theo Rubric 1)
A2. Kiểm tra thường xuyên (KTTX)	15%	A2.1. Tổng hợp kiến thức	50%		CLO 1	A2.1. Thi viết, trắc nghiệm dựa trên nội dung và mục tiêu của bài đang học (Theo thang điểm 10 dựa trên đáp án được thiết kế sẵn)
		A2.2. Các bài trong quá trình học	50%		CLO2 CLO 3	A2.2. Thi viết, trắc nghiệm dựa trên nội dung và mục tiêu của bài đang học (Chấm theo đáp án/hướng dẫn chấm)
A3. Bài tập lớn	15%	A3. Bài tập lớn: Viết, Trắc nghiệm		x	CLO 1 CLO 2 CLO 3 CLO 4 CLO6	Theo Rubric 2
A4. Đánh giá cuối kỳ	60%	Bài kiểm tra cuối kỳ: Thi viết, trắc nghiệm		x	CLO 1- 9	Chấm theo đáp án Rubric 2 (Viết, trắc nghiệm)

b. Yêu cầu đối với học phần

Sinh viên phải tham dự $\geq 80\%$ số buổi của HP. Nếu nghỉ $> 20\%$ số buổi sẽ không được dự thi kết thúc HP.

6. Kế hoạch và nội dung giảng dạy

Bảng 4. Kế hoạch và nội dung giảng dạy theo tuần

Tuần/ Buổi (2 tiết/b)	Các nội dung cơ bản của bài học (chương) (đến 3 số)	Số tiết (LT/T H/TT)	CDR của bài học (chương)/ chủ đề	Lquan đến CDR nào ở bảng 4.1	PP giảng dạy, tài liệu và cơ sở vật chất, thiết bị cần thiết để đạt CDR	Hoạt động học của SV(*)	Tên bài đánh giá (ở cột 3 bảng 5.1
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	第一课：我喜欢吃饺子	1+1	<p>Sinh viên có khả năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Vận dụng được kỹ năng đọc hiểu để có thể đọc hiểu nội dung bài khóa. + Nắm được nội dung của bài khóa về chủ đề “我喜欢吃饺子”. + Vận dụng các từ vựng và cấu trúc để làm bài tập được phân bổ trong nội dung bài học. + Làm bài tập theo cá nhân, theo cặp, theo nhóm 	<p>CLO6</p> <p>CLO4</p> <p>CL02</p> <p>CLO9</p>	<ul style="list-style-type: none"> - PP thuyết trình, giao tiếp, làm việc cặp, nhóm. - GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn - Sinh viên tự học 	<ul style="list-style-type: none"> - Phân chuẩn bị ở nhà: Tài liệu học tập; Đọc trước nội dung và tra từ mới; - Chuẩn bị các ý kiến để hỏi, đề xuất khi nghe giảng - Phân chuẩn bị trên lớp: Tích cực và chủ động 	AI

						trong việc học, sẵn sàng tham gia các hoạt động	
2	第二课: 春夏秋冬	1+1	+ Vận dụng được kỹ năng đọc hiểu để có thể đọc hiểu nội dung bài khóa. + Nắm được nội dung của bài khóa về chủ đề các mùa trong năm “春夏秋冬” + Vận dụng các từ vựng và cấu trúc để làm bài tập được phân bổ trong nội dung bài học.	CLO6 CLO4 CL02,9	- PP thuyết trình, giao tiếp, làm việc cặp. - GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn - Sinh viên tự học	- Phần chuẩn bị ở nhà: Tài liệu học tập; Đọc trước nội dung và tra từ mới; Chuẩn bị các ý kiến đề hỏi, đề xuất khi nghe giảng - Phần chuẩn bị trên lớp: Tích cực và chủ động trong việc học, sẵn sàng tham gia các hoạt động	A1
3	第三课: 认识新朋友, 不忘老朋友	1+1	Sinh viên có khả năng: + Đọc hiểu và nắm được nội dung của bài khóa về	CLO 1	- PP thuyết trình,	- Phần chuẩn bị ở nhà: Tài	A1

			tập được phân bổ trong nội dung bài học.		<p>đề hướng dẫn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên tự học 	<p>đề hỏi, đề xuất khi nghe giảng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân chuẩn bị trên lớp: <p>Tích cực và chủ động trong việc học, sẵn sàng tham gia các hoạt động</p>	
5	第五课：从前有座山	1+1	<p>Sinh viên có khả năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc hiểu và nắm được nội dung của bài khóa về chủ đề “从前有座山” + Vận dụng các từ vựng và cấu trúc đã học để làm bài tập được phân bổ trong nội dung bài học 	<p>CLO 1, 7</p> <p>CLO3,6, 8,9</p>	<ul style="list-style-type: none"> - PP thuyết trình, giao tiếp, làm việc cặp. - GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn - Sinh viên tự học 	<ul style="list-style-type: none"> - Phân chuẩn bị ở nhà: Tài liệu học tập; <p>Đọc trước nội dung và tra từ mới;</p> <p>Chuẩn bị các ý kiến đề hỏi, đề xuất khi nghe giảng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân chuẩn bị trên lớp: <p>Tích cực và chủ động</p>	A2

						trong việc học, sẵn sàng tham gia các hoạt động	
6	第六课：一学就会	1+1	<p>+ Đọc hiểu và nắm được nội dung của bài khóa về chủ đề gọi điện thoại “一学就会”</p> <p>+ Có thể mô phỏng lại các thông tin đã đọc hiểu được.</p> <p>+ Vận dụng các từ vựng và cấu trúc đã học để làm bài tập được phân bổ trong nội dung bài học.</p>	<p>CLO 1, 7</p> <p>CLO7</p> <p>CLO3,6, 8,9</p>	<p>- PP thuyết trình, giao tiếp, làm việc cặp.</p> <p>- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn</p> <p>- Sinh viên tự học</p>	<p>- Phần chuẩn bị ở nhà: Tài liệu học tập;</p> <p>Đọc trước nội dung và tra từ mới;</p> <p>Chuẩn bị các ý kiến để hỏi, đề xuất khi nghe giảng</p> <p>- Phần chuẩn bị trên lớp: Tích cực và chủ động trong việc học, sẵn sàng tham gia các hoạt động</p>	
	第七课：走遍天下	1+1	<p>+ Đọc hiểu và nắm được nội dung của bài khóa về chủ đề “走遍天下”</p>	<p>CLO 1, 7</p>	<p>- PP thuyết trình,</p>	<p>- Phần chuẩn bị ở nhà: Tài</p>	

			<ul style="list-style-type: none"> + Có thể mô phỏng lại các thông tin đã đọc hiểu được. + Vận dụng các từ vựng và cấu trúc đã học để làm bài tập được phân bổ trong nội dung bài học. 	<p>CLO7</p> <p>CLO3,6,8,9</p>	<p>giao tiếp, làm việc cặp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn - Sinh viên tự học 	<p>liệu học tập;</p> <p>Đọc trước nội dung và tra từ mới;</p> <p>Chuẩn bị các ý kiến để hỏi, đề xuất khi nghe giảng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phần chuẩn bị trên lớp: <p>Tích cực và chủ động trong việc học, sẵn sàng tham gia các hoạt động</p>	
	第八课：打开一扇窗户	1+1	<ul style="list-style-type: none"> + Đọc hiểu và nắm được nội dung của bài khóa về chủ đề “打开一扇窗户” + Có thể mô phỏng lại các thông tin đã đọc hiểu được. + Vận dụng các từ vựng và cấu trúc đã học để làm bài tập được phân bổ trong nội dung bài học. 	<p>CLO 1, 7</p> <p>CLO7</p> <p>CLO3,6,8,9</p>	<ul style="list-style-type: none"> - PP thuyết trình, giao tiếp, làm việc cặp. - GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector 	<ul style="list-style-type: none"> - Phần chuẩn bị ở nhà: Tài liệu học tập; <p>Đọc trước nội dung và tra từ mới;</p> <p>Chuẩn bị các ý kiến</p>	

					đề hướng dẫn - Sinh viên tự học	đề hỏi, đề xuất khi nghe giảng - Phần chuẩn bị trên lớp: Tích cực và chủ động trong việc học, sẵn sàng tham gia các hoạt động	
	第九课：对什么都感兴趣	1+1	+ Đọc hiểu và nắm được nội dung của bài khóa về chủ đề “对什么都感兴趣” + Có thể mô phỏng lại các thông tin đã đọc hiểu được. + Vận dụng các từ vựng và cấu trúc đã học để làm bài tập được phân bổ trong nội dung bài học.	CLO 1, 7 CLO7 CLO3,6, 8,9	- PP thuyết trình, giao tiếp, làm việc cặp. - GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn - Sinh viên tự học	- Phần chuẩn bị ở nhà: Tài liệu học tập; Đọc trước nội dung và tra từ mới; Chuẩn bị các ý kiến đề hỏi, đề xuất khi nghe giảng - Phần chuẩn bị trên lớp: Tích cực và chủ động	

						trong việc học, sẵn sàng tham gia các hoạt động	
	第十课：黄河九十九道弯	1+1	<ul style="list-style-type: none"> + Đọc hiểu và nắm được nội dung của bài khóa về chủ đề “黄河九十九道弯” + Có thể mô phỏng lại các thông tin đã đọc hiểu được. + Vận dụng các từ vựng và cấu trúc đã học để làm bài tập được phân bổ trong nội dung bài học. 	<p>CLO 1, 7</p> <p>CLO7</p> <p>CLO3,6, 8,9</p>			
	第十一课：一时半会儿改不了	1+1	<ul style="list-style-type: none"> + Vận dụng được kỹ năng đọc hiểu để có thể đọc hiểu nội dung bài khóa. + Nắm được nội dung của bài khóa về chủ đề các mùa trong năm “一时半会儿改不了”. + Vận dụng các từ vựng và cấu trúc để làm bài tập được phân bổ trong nội dung bài học. 	<p>CLO6</p> <p>CLO4</p> <p>CL02,9</p>			

	第十二课：谁偷走了我的日子	1+1	<p>+ Đọc hiểu và nắm được nội dung của bài khóa về chủ đề “谁偷走了我的日子”</p> <p>+ Có thể mô phỏng lại các thông tin đã đọc hiểu được.</p> <p>+ Vận dụng các từ vựng và cấu trúc đã học để làm bài tập được phân bổ trong nội dung bài học.</p>	<p>CLO 1, 7</p> <p>CLO7</p> <p>CLO3,6, 8,9</p>	<p>- PP thuyết trình, giao tiếp, làm việc cặp.</p> <p>- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn</p> <p>- Sinh viên tự học</p>	<p>- Phân chuẩn bị ở nhà: Tài liệu học tập; Đọc trước nội dung và tra từ mới; Chuẩn bị các ý kiến để hỏi, đề xuất khi nghe giảng</p> <p>- Phân chuẩn bị trên lớp: Tích cực và chủ động trong việc học, sẵn sàng tham gia các hoạt động</p>	
	第十三课：发展才是硬道理	1+1	<p>+ Đọc hiểu và nắm được nội dung của bài khóa về</p>	<p>CLO 1, 7</p>	<p>- PP thuyết</p>	<p>- Phân chuẩn bị ở</p>	

			<p>chủ đề “发展才是硬道理”</p> <p>+ Có thể mô phỏng lại các thông tin đã đọc hiểu được.</p> <p>+ Vận dụng các từ vựng và cấu trúc đã học để làm bài tập được phân bổ trong nội dung bài học.</p>	<p>CLO7</p> <p>CLO3,6,8,9</p>	<p>trình, giao tiếp, làm việc cặp.</p> <p>- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn</p> <p>- Sinh viên tự học</p>	<p>nhà: Tài liệu học tập;</p> <p>Đọc trước nội dung và tra từ mới;</p> <p>Chuẩn bị các ý kiến để hỏi, đề xuất khi nghe giảng</p> <p>- Phần chuẩn bị trên lớp:</p> <p>Tích cực và chủ động trong việc học, sẵn sàng tham gia các hoạt động</p>	
	第十四课：家里等我回电话	1+1	<p>+ Đọc hiểu và nắm được nội dung của bài khóa về chủ đề “发展才是硬道理”</p> <p>+ Có thể mô phỏng lại các thông tin đã đọc hiểu được.</p> <p>+ Vận dụng các từ vựng và cấu trúc đã học để làm bài tập được phân bổ trong nội</p>	<p>CLO 1, 7</p> <p>CLO7</p> <p>CLO3,6,8,9</p>	<p>- PP thuyết trình, giao tiếp, làm việc cặp.</p> <p>- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và</p>	<p>- Phần chuẩn bị ở nhà: Tài liệu học tập;</p> <p>Đọc trước nội dung và tra từ mới;</p> <p>Chuẩn bị</p>	

			dung bài học.		projector để hướng dẫn - Sinh viên tự học	các ý kiến đề hỏi, đề xuất khi nghe giảng - Phần chuẩn bị trên lớp: Tích cực và chủ động trong việc học, sẵn sàng tham gia các hoạt động	
	第十五课：有一种智慧叫中庸	1+1	+ Đọc hiểu và nắm được nội dung của bài khóa về chủ đề “有一种智慧叫 中庸” + Có thể mô phỏng lại các thông tin đã đọc hiểu được. + Vận dụng các từ vựng và cấu trúc đã học để làm bài tập được phân bổ trong nội dung bài học.	CLO 1, 7 CLO7 CLO3,6, 8,9	- PP thuyết trình, giao tiếp, làm việc cặp. - GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn - Sinh viên tự học	- Phần chuẩn bị ở nhà: Tài liệu học tập; Đọc trước nội dung và tra từ mới; Chuẩn bị các ý kiến đề hỏi, đề xuất khi nghe giảng - Phần chuẩn bị trên lớp: Tích cực và	

						chủ động trong việc học, sẵn sàng tham gia các hoạt động	
6	Kiểm tra cuối kì (Theo lịch thi)			CLO1-9			A3

7. Học liệu

Bảng 5. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/ nơi ban hành VB
Giáo trình chính				
1	李泉, 王淑红, 么淑君	2012	发展汉语初级读写 (I)	北京语言大学出版社
	李泉, 王淑红, 么淑君	2012	发展汉语初级读写 (II)	北京语言大学出版社
Sách, giáo trình tham khảo				
2	朱志萍	2009	走进汉语-初级读写	北京师范大学出版社
3	杨寄洲	2009	汉语教程	北京语言大学出版社
	李晓琪	2004	博雅汉语-初级. 起步篇I	北京大学出版社

8. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy

Bảng 6. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy

TT	Tên giảng đường, PTN, xưởng, cơ sở TH	Danh mục trang thiết bị, phần mềm chính phục vụ TN, TH		Phục vụ cho nội dung Bài học/Chương
		Tên thiết bị, dụng cụ, phần mềm,...	Số lượng	
1	Phòng học ngoại ngữ có ghế xếp	Projector, loa, màn hình máy chiếu	01	Tất cả các bài học

2	Phòng lab			Luyện giải đề trên máy tính
---	-----------	--	--	-----------------------------

9. Rubric đánh giá

Theo Phụ lục 1

Trưởng khoa**P. Trưởng bộ môn***Quảng Bình, ngày....tháng năm 2021*
Người biên soạn**TS. Nguyễn Đình Hùng****ThS. Lê Thị Như Thủy****ThS. Lại Thị Mỹ Hương**